

Số: /KH-THCS-THPTNH Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Quyết định số 3604/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Dương về thành lập trường THCS và THPT Nguyễn Huệ trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Trần Quang Diệu và Trường THPT Nguyễn Huệ thuộc địa bàn huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tiếp nhận và chuyển đổi cơ quan quản lý của 41 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương thành đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 5058/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS và THPT Nguyễn Huệ giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị.

Trường THCS và THPT Nguyễn Huệ xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1 Thời cơ

Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã tác động lớn đến việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường.

Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của chính quyền địa phương, của Sở Giáo dục và Đào tạo là nguồn động lực giúp nhà trường thực hiện tốt mục tiêu giáo dục.

Yêu cầu về triển khai các chương trình, đề án của thành phố trong hoạt động giáo dục mang tính cấp thiết, triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục.

Các phần mềm giáo dục được phát triển, đưa vào sử dụng có khả năng

thích nghi với năng lực của mỗi học sinh và giúp học sinh có điều kiện học tập, rèn luyện thường xuyên.

1.2 Thách thức

- Cuộc cách mạng Khoa học công nghệ, yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy; yêu cầu và tầm quan trọng của công tác Chuyển đổi số; việc áp dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS)... là những yêu cầu mà nhà trường phải nhanh chóng nắm bắt, triển khai đồng bộ theo những chỉ đạo hướng dẫn của Ngành giáo dục thành phố.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng, năng động của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường và trong yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

2. Bối cảnh bên trong

2.1 Điểm mạnh của nhà trường

- Giáo viên bộ môn đa số trẻ, năng động, nhiệt tình trong công tác, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, nhiều giáo viên tâm huyết với nghề, luôn tích cực đổi mới trong phương pháp giảng dạy.

- Ban Đại diện cha mẹ học sinh hoạt động tốt, có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường, cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương. Hỗ trợ và giải quyết tốt một số khó khăn giúp nhà trường có điều kiện tổ chức các hoạt động học tập, giáo dục và sinh hoạt của học sinh tốt hơn.

- 100% đội ngũ cán bộ, giáo viên có trình độ đạt chuẩn, có 6/56 giáo viên dạy lớp đạt trên chuẩn.

- Cơ sở vật chất: trường có đầy đủ các phòng thực hành, phòng thí nghiệm cho các bộ môn Lý, Hóa, Sinh, Tin học.

- Tập thể sư phạm luôn đoàn kết vì mục tiêu chung của nhà trường.

- Nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có ý thức trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng và thể chất cho học sinh để giữ vững thành tích, góp phần xây dựng chuẩn nông thôn mới và hướng tới mục tiêu cao hơn trong giáo dục.

2.2 Điểm yếu

- Chất lượng học sinh đầu vào còn thấp, ý thức học tập và rèn luyện của một số học sinh chưa cao nên gây khó khăn trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Các trang thiết bị máy tính, máy chiếu, thiết bị dạy học cơ bản đối với chương trình giáo dục phổ thông 2018 chưa được đầu tư để hỗ trợ cho việc đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng.

- Yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng dạy học từ xã hội, cha mẹ học sinh, học sinh đòi hỏi nhà trường phải có mục tiêu, chủ trương, giải pháp, biện pháp thích hợp trong từng thời kì, giai đoạn. Tuy nhiên, một số phụ huynh còn chưa quan tâm, chưa phối hợp cùng nhà trường trong việc giáo dục con em.

2.3 Kết quả nổi bật năm học 2024 - 2025

Trong năm học 2024– 2025, nhà trường đã đề nghị một số kết quả nổi bật, cụ thể như sau:

* Tập thể:

Trường đạt Tập thể Lao động tiên tiến.

Kết quả tốt nghiệp THPT năm học 2024 - 2025: đạt 100%

Kết quả tốt nghiệp THCS đạt 100%. Tuyển sinh 10 đạt: 97,9%

Đoàn trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nhận giấy khen hoàn thành tốt nhiệm vụ của UBND Thành phố.

* Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Lao động tiên tiến: 72/72 (100%)

Chiến sĩ thi đua cơ sở: 15.

Giấy khen hoàn thành tốt nhiệm vụ: 36.

* Học sinh

Kết quả rèn luyện cấp THPT:

Khối	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		CD	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
10	156	151	96.8	4	2.56	1	0.64		
11	157	145	92.36	11	7	1	0.64		
12	143	137	95.8	6	4.2				
Tổng g	456	433	94.96	21	4.61	2	0.43		

Kết quả rèn luyện cấp THCS:

Khối	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		CD	
		SL	%	SL	%	S L	%	SL	%
6	180	153	85	27	15				
7	199	142	71.36	52	26.13	5			
8	157	121	77.07	36	22.93				
9	127	100	78.74	27	21.26				
Tổng	663	516	77.83	142	21.42	5	0.75		

Kết quả học tập cấp THPT:

Khối	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		CD	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
10	156	12	7.69	49	31.41	93	59.62	2	1.28
11	157	24	15.29	62	39.49	71	45.22		
12	143	30	20.98	84	58.74	29	20.28		
TT	456	66	14.47	195	42.76	193	42.33	2	0.44

Kết quả học tập cấp THCS:

Khối	Số HS	Tốt		Khá		Đạt		CD	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	180	22	12.22	84	46.67	73	40.56	1	0.55
7	199	21	10.55	65	32.66	99	49.75	14	7.04
8	157	26	16.56	60	38.22	59	37.58	12	7.64
9	127	9	7.09	52	40.94	66	51.97	0	0.00
Tổng	663	78	11.76	261	39.37	297	44.80	27	4.07

Về danh hiệu học sinh:

Khối	DANH HIỆU			
	HSXS		HSG	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
6	1	0.55	21	11.67
7	2	1	19	9.55
8	1	0.64	25	16
9	0		9	7.09

10	1	0.64	11	7.05
11	1	0.64	23	14.65
12	2	1.4	28	19.58
Toàn trường	8	0.71	136	12.15

Về học sinh giỏi:

Học sinh giỏi các môn văn hoá: đạt 02 giải Khuyến khích môn Lịch Sử; học sinh giỏi, các cuộc thi Olympic: 01 giải Ba môn tiếng Anh, 01 giải Khuyến khích môn Ngữ văn-Sao Khuê, 02 giải Khuyến khích cuộc thi KHXH (môn Lịch sử và môn GDKT và PL) cấp tỉnh.

Kết quả Hội thao cấp tỉnh năm học 2024-2025: Cấp THPT có 3 nội dung đạt huy chương (cá nhân: 01 huy chương Đồng-chạy 200m nam; Đồng đội: 01 Đồng - Kéo co nam, 01 huy chương đồng - Chạy tiếp sức nam).

Kết quả Hội thao quốc phòng: 01 giải Ba nội dung ném lựu đạn cấp tỉnh.

Ngoài ra, các tổ chuyên môn tích cực trong việc thực hiện một số nội dung sau: Số chuyên đề: 16 chuyên đề. Dạy học theo hướng nghiên cứu bài học: 10 bài, dạy học theo chủ đề minh hoạ: 4 bài, dạy học Stem: 02 bài. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp với tình hình thực tế tại trường. Cùng với việc kiểm tra, đánh giá trong các tiết học nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra tập trung. Tiếp tục duy trì việc sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá, đặc biệt là phần tự học, tự luyện tập của học sinh ở nhà như trên : Azota, Liveworksheet, Kahoot, Quizlet, Quizizz, phần mềm dạy học Toán như GeoGebra...

*** Nhận xét chung:** Trong năm học 2024 - 2025 thầy và trò trường THCS và THPT Nguyễn Huệ luôn nỗ lực cố gắng về mọi mặt nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện nhiệm vụ năm học mới, nhà trường tiếp tục kiên trì mục tiêu giúp học sinh phát triển hài hòa về phẩm chất và năng lực, đáp ứng sự kỳ vọng của nhà trường và xã hội. Quan tâm đến việc khuyến khích khả năng tư duy logic, sáng tạo, chủ động trong học tập, tạo cơ hội phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề, khám phá ý tưởng mới, giúp học sinh tự tin và có khả năng thích ứng với sự thay đổi.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 - 2026

3.1.1 Số liệu học sinh

Khối	Số lớp	Tổng số học sinh	Sĩ số TB HS/lớp	Số HS khuyết tật
6	4	170	42.5	0
7	4	187	46.8	1

8	5	197	39.4	1
9	4	145	36.3	1
10	4	159	39.8	1
11	4	155	38.8	2
12	4	156	39	1
Cộng	29	1169	40.3	7

3.1.2 Số liệu giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đàn g viên	Số giáo viên					
		T.Số	Nữ		Biên ché	Hợp đồng g thỉnh h giảng	Trình độ chuyên môn			
							Trên n ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	8	5		8		1	7		
2	Ngữ văn	10	10	4	10		1	9		
3	Tiếng Anh	6	5	1	6			6		
4	Vật lý	4	3	3	4			4		
5	Hóa học	3	3	2	3			3		
6	Sinh học	3	3	3	3		1	2		
7	Lịch sử	5	3	3	5			5		
8	Địa lý	2	1	2	2			2		
9	GDKTPL	2	1	1	2			2		
10	Công nghệ	3	2		3			3		
11	Tin học	3	2	2	3		1	2		
12	GDTC – GDQP&AN	7	1	5	7		2	5		
13	Nghệ thuật	1	1		1			1		
Tổng số		57	40	26	57		6	51	/	/

3.1.3 Số liệu cán bộ quản lý, nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đản g viên	Số cán bộ - nhân viên					
		T. Số	Nữ		Biên ché	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
							Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác

1	Lãnh đạo trường	4	2	4	4		3	1		
2	Kế toán	1	1	1	1			1		
3	Thủ quỹ									
4	Thư viện	1	1		1			1		
5	CNTT	1		1	1			1		
6	Văn thư	1	1	1	1			1		
7	Thiết bị	1	1	1	1			1		
8	Giáo vụ									
9	Y tế	1	1			1				1
10	Bảo vệ	4				4				4
11	Phục vụ	2	2			2				2
Tổng số		16	9	8	9	7	3	6		7

2. Định hướng chương trình dạy học

Chủ động quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nền nếp, kỉ luật, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong mọi hoạt động giáo dục; đổi mới phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện có hiệu quả việc dạy học trực tiếp kết hợp giao nhiệm vụ, hướng dẫn học trên internet; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu bài học, dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn; tiếp tục thực hiện có chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, khởi nghiệp và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi để thi chọn đội tuyển thành phố; thực hiện tốt các chương trình nhà trường như giáo dục STEM, công dân số... để góp phần xây dựng hình ảnh công dân toàn cầu cho học sinh. Thực hiện công tác hướng nghiệp theo hướng chuyên sâu từng ngành nghề cụ thể; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh của một đơn vị cụ thể; phát huy thế mạnh của các câu lạc bộ, chú trọng giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, năng lực số, năng lực AI, phát triển năng khiếu cá nhân, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng đáp ứng nhu cầu, sở thích nguyện vọng của học sinh và góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện.

Chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên và thực hiện nhiều giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng trong công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, điểm trung bình cuối năm của các môn học được cải thiện.

Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường, của tổ chuyên môn và của các đoàn thể gắn với công tác cải cách hành chính, công khai mọi hoạt động giáo dục, phát huy dân chủ thực chất trong nhà trường, xây dựng tốt văn hóa học đường và

trường học hạnh phúc để đạt được 80% các tiêu chí của trường học tiên tiến; tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn.

Về phương châm giáo dục: triển khai thực hiện chương trình giáo dục theo phương châm kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

Về nội dung giáo dục: thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực một cách hiệu quả hơn; nói cách khác, giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

Triển khai các giải pháp góp phần thực hiện tốt mục tiêu của Giáo dục Trung học Thành phố:

Trường học sạch đẹp - Thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, mẫu mực - Học sinh học để tự khẳng định mình, học tập và rèn luyện để làm người công dân tốt, học để có năng lực thích ứng với thành phố văn minh và hội nhập quốc tế.

Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của người học; dạy học để người học được hạnh phúc.

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

Tổ chức thực hiện chương trình theo Thông Tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông Tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục tổ trong đó có khung chương trình, thời lượng từng bài/chủ đề môn học theo công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Các tổ chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình, thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào khả năng tiếp thu của từng đối tượng học sinh, tổ chuyên môn thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể, tất cả đều được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn và được lãnh đạo trường phê duyệt.

Trên cơ sở kế hoạch giáo dục tổ, mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân thực hiện trong năm học (trong đó phải thể hiện nội dung thực hiện các công tác kiêm nhiệm của giáo viên nếu có).

Khi xây dựng và thực hiện khung chương trình, các tổ chuyên môn chú ý đưa các nội dung dạy học chủ đề tích hợp hoặc chủ đề dạy học theo định hướng STEM hoặc nghiên cứu bài học đảm bảo thực hiện 1 tiết (chủ đề)/khối lớp/môn.

Trong kế hoạch dạy học phải xây dựng 50% thời gian dạy học làm công tác giao nhiệm vụ, hướng dẫn học sinh tự học, thực hiện đánh giá sau tiết học trên hệ thống học và thi trực tuyến của nhà trường; phát triển học liệu số chia sẻ dùng chung đảm bảo chất lượng và đạt chuẩn; chủ động dạy học và ghi hình bài học theo môn học để sử dụng trong dạy học trực tuyến.

Quy định thời gian học:

Thời lượng dạy học của học kì I: từ 05/9/2026 đến 18/01/2026

Thời lượng dạy học của học kì II: từ 19/01/2026 đến 30/5/2026.

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị, kế hoạch giảng dạy của các tổ (nhóm) chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch giảng dạy, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí hợp lý, khoa học trong mỗi học kì.

Trường THCS và THPT Nguyễn Huệ xây dựng bảng phân phối tuần lễ năm học 2025 – 2026 như sau:

- Học kì 1: từ 8/9/2025 đến 18/01/2026, 18 tuần thực học và còn lại dành cho hoạt động khác.

+ Kiểm tra đánh giá giữa kì 1: Cuối tuần thứ 9,10 của học kì 1.

+ Kiểm tra đánh giá cuối kì 1: Tuần 05/01 đến 11/01/2026.

- Học kì 2: từ 19/01/2025 đến 30/5/2026, 17 tuần thực học và còn lại dành cho hoạt động khác.

+ Kiểm tra đánh giá giữa kì 2: Cuối tuần thứ 9,10 của học kì 2.

+ Kiểm tra đánh giá cuối kì 2: Khối 12: Tuần từ ngày 20/04 đến 26/04/2026. Khối 9: Tuần từ ngày 27/04 đến 03/05/2026. Các khối còn lại tuần từ ngày 11/05 đến 17/05/2026.

Thực hiện chương trình môn học theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT: Căn cứ Khung chương trình giáo dục theo Thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, trường THCS và THPT Nguyễn Huệ ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau:

* Cấp THPT:

Khối 10:

Lớp	Môn bắt buộc	Môn lựa chọn	Chuyên đề học tập
TN: 10A1, 10A2	- Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Giáo dục thể chất (bóng chuyền) - Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Giáo dục địa phương	Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lý, Hoá học
XH01: 10A3		Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Hóa học Tin học.	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
XH02: 10A4		Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Hóa học Tin học.	Toán, Ngữ văn, Địa lý

Khối 11:

Lớp	Môn bắt buộc	Môn lựa chọn	Chuyên đề học tập
TN: 11A1, 11A2	- Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Giáo dục thể chất (bóng chuyền) - Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Giáo dục địa phương	Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lý, Hoá học
XH01: 11A3		Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Hóa Tin học.	Toán, Ngữ văn, Lịch sử
XH02: 11A4		Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Hóa Tin học.	Toán, Ngữ văn, Địa lý

Khối 12:

Lớp	Môn bắt	Môn lựa chọn	Chuyên đề học
-----	---------	--------------	---------------

	buộc		tập
TN: 12A1, 12A2	- Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Giáo dục thể chất (cầu lông)	Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học	Toán, Vật lý, Hoá học
XH: 12A3, 12A4	- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Giáo dục địa phương	Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Hóa học Tin học.	Toán, Ngữ văn, Địa lý

* Cấp THCS: Nhà trường thực hiện đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* Về dạy 02 buổi/ngày: Căn cứ Công văn số 2174/SGDDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026. Nhà trường thực hiện dạy học 2 buổi với các nội dung như:

Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, tư vấn hướng nghiệp, hoạt động tình nguyện; giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

Củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập; ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (không quá 2 tiết/môn/tuần; các lớp đầu cấp thực hiện từ học kì 2 của năm học; các khối lớp còn lại thực hiện khi có kết quả giữa kì 1 của năm học).

- Bồi dưỡng học sinh giỏi theo môn học (không quá 2 tiết/môn/tuần; thực hiện khi thành lập đội tuyển cho đến khi học sinh tham gia kỳ thi).

- Ôn thi tuyển sinh lớp 10, ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông (không quá 6 tiết/tuần; thực hiện từ đầu năm học).

- Các hoạt động, nội dung học tập nhằm tổ chức thực hiện triển khai các đề án, kế hoạch của Thành phố và Ngành giáo dục.

Nội dung dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa: Nhà trường sẽ khảo sát nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2 để có phương án tổ chức các nội dung giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên; bố trí tiết học của buổi 1 và buổi 2 linh hoạt, phù hợp với điều kiện của nhà trường, không gây áp lực cho học sinh.

Nhà trường phân công giáo viên tham gia dạy học 2 buổi/ngày phải đảm bảo giáo viên thực hiện đầy đủ định mức tiết dạy trung bình trong 01 tuần theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Hàng tháng đánh giá việc thực hiện hoạt động chuyên môn của tổ, phân tích những hạn chế, tồn tại và hướng khắc phục, đề ra kế hoạch của tổ trong thời gian tới. Tổ trưởng chủ động thiết kế nội dung họp tổ phải quan tâm nhiều đến vấn đề chuyên môn, không sa đà vào sự vụ hành chính.

Tổ trưởng phải phát huy vai trò của nhóm trưởng trong việc định hướng nội dung giảng dạy và kiểm tra đánh giá cho từng khối để nâng chất lượng chuyên môn. Phát huy tính chủ động của tổ chuyên môn trong việc xây dựng kế hoạch giảng dạy trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, đưa phương pháp dạy học theo định hướng giáo dục STEM đến với học sinh.

Thảo luận những bài khó dạy, học sinh khó tiếp cận trong chương trình, phương pháp truyền đạt cho học sinh dễ hiểu bài, thảo luận các chuyên đề cần dạy học theo dự án, tích hợp, liên môn và các nội dung có thể thực hiện trải nghiệm.

Các nhóm giáo viên được phân công dạy bồi dưỡng học sinh giỏi phải nghiên cứu sâu, tăng cường thảo luận chuyên đề và các hướng dạy học sinh giỏi có hiệu quả.

Phân công giáo viên sưu tầm và trao đổi những kiến thức, bài tập hay; trao đổi kiến thức và những phương pháp giảng dạy mới để giáo viên trong tổ nâng cao trình độ chuyên môn, biết cách lồng ghép các phương pháp giảng dạy thể hiện qua các tiết thao giảng.

Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh. Sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như dạy học trực tuyến, trường học kết nối.

Mỗi giáo viên, tổ chuyên môn tích cực, chủ động tham gia các hoạt động nhằm nâng cao, hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân: tham gia các hoạt động chuyên môn của tổ chuyên môn, của nhà trường và các diễn đàn trên mạng do Sở, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; tự học tập, trau dồi thông qua các lớp tập huấn, học tập nâng chuẩn; bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, giáo viên tư vấn trường học.

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Chủ động, đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động dạy học; tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với nâng cao năng lực quản lý nhà trường, trách nhiệm giải trình của hiệu trưởng, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên, thực hiện đánh giá theo chuẩn, phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lý và giáo viên.

Thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản lý hoạt động dạy học trong trường học; ứng dụng việc chuyển đổi số đối với các loại hồ sơ của trường, của tổ chuyên môn, của giáo viên theo hướng đơn giản nhưng chặt chẽ về mặt pháp lý nhằm giảm sức lao động, dành thời gian cho giáo viên đầu tư vào chuyên môn, tạo điều kiện tốt nhất cho thực hiện đổi mới giáo dục, công tác cải cách hành chính tại đơn vị.

Rà soát kiểm tra hiện trạng thiết bị dạy học hiện có, mua sắm bổ sung các thiết bị phục vụ đầy đủ cho việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của giáo viên; chú ý tính kế thừa của các thiết bị cần thiết trong chương trình phổ thông 2018; Nâng cao trách nhiệm quản lý việc sử dụng thiết bị trong dạy học có hiệu quả nhằm tránh việc đầu tư lãng phí, tốn kém mà ít sử dụng.

Thực hiện công tác xã hội hóa đối với việc trang bị các phần mềm dạy học tiện ích, chuyển dần số hóa các nội dung chuyên đề, các dự án dạy học đã được sự thống nhất và đầu tư biên soạn của tổ chuyên môn.

Xây dựng kho học liệu dùng chung cho giáo viên và học sinh; góp phần từng bước bổ sung và phát triển thư viện điện tử.

Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả hình thức dạy học trực tuyến theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; làm nền tảng xây dựng xã hội học tập, khuyến khích học tập suốt đời một cách thuận lợi, tiện ích dựa trên nền tảng phát triển của công nghệ truyền thông, mạng internet...

(Phụ lục 1, 2)

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng; phát huy tính tích cực, chủ động của tổ chuyên môn trong thực hiện nội dung chương trình. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đảm bảo thực hiện thành công các nhiệm vụ giáo dục trung học theo tinh thần tích cực, chủ động trong đổi mới quản lý.

Yêu cầu cụ thể:

Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn (dùng điểm số trừ dập học sinh, bắt buộc học sinh đi học thêm, điều chỉnh điểm số sai quy định, người dạy tự ý cắt xén chương trình, để lộ thông tin về đề kiểm tra, đề thi...).

Thực hiện đối thoại định kì với ban cán sự lớp về tình hình học tập của lớp.

Triển khai thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường.

Thực hiện tốt quy chế tiếp công dân, kịp thời ghi nhận ý kiến đóng góp của công dân cho sự phát triển của nhà trường, chấn chỉnh, ngăn chặn những sai phạm và phản hồi thỏa đáng cho người góp ý kiến.

Tổ chuyên môn khi xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ phải có đủ các nội dung thể hiện định hướng của tổ về quản lí các hoạt động phục vụ việc dạy học.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Áp dụng Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; với hai loại hình kiểm tra: là kiểm tra đánh giá thường xuyên và kiểm tra đánh giá định kì. Trong các hình thức kiểm tra - đánh giá nêu trên cần thực hiện theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học, kĩ năng ứng dụng lí thuyết được học giải quyết các vấn đề thực tế cuộc sống; các kĩ năng sống, kĩ năng thực hành xã hội cần thiết, phù hợp với lứa tuổi và đáp ứng với nhu cầu xã hội, nhất là khả năng hội nhập quốc tế.

Cụ thể nêu lên một số hình thức kiểm tra đánh giá quá trình học tập đó của các em như:

- Đánh giá qua các hoạt động học tập trên lớp của học sinh.
- Đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập.
- Đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, điều tra nghiên cứu khoa học - kĩ thuật.
- Đánh giá thông qua báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm.
- Đánh giá thông qua việc tham gia các tiết học tập ngoài nhà trường, việc chấp hành kỉ luật của tiết học, việc tìm kiếm thông tin minh họa cho tiết học ấy...
- Đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường.
- Đánh giá thông qua tinh thần trách nhiệm, thái độ tích cực, tính chuyên cần của học sinh khi tham gia các hoạt động giáo dục trong lớp hay ngoài lớp học...

Yêu cầu cụ thể:

- Tuân thủ nghiêm ngặt quy chế kiểm tra đánh giá của Hiệu trưởng ban hành. Mỗi hình thức kiểm tra đánh giá phải có hướng dẫn tiêu chí đánh giá cụ thể và được thông báo công khai trước khi thực hiện.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh ngay từ đầu năm học, những tác động đến học sinh trong việc đánh giá phải dự kiến xây dựng trước, tránh tình trạng tự phát mỗi cá nhân trong quá trình dạy học khác nhau gây sự mất công bằng cho học sinh đối với kết quả học tập.

- Các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên, kiểm tra đánh giá định kì thực hiện nghiêm túc theo văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Bài kiểm tra đánh giá định kỳ bắt buộc đề kiểm tra định kỳ phải có ma trận, bảng đặc tả đề ở 4 mức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng nâng cao). Công khai ma trận đề cho học sinh trước khi tổ chức đợt kiểm tra đánh giá định kỳ.

- Với loại hình kiểm tra thường xuyên hoặc định kì được sử dụng, luôn chú trọng một tỉ lệ câu hỏi liên quan đến kiến thức thực tiễn.

- Trong năm học việc tổ chức kiểm tra định kỳ theo qui mô tập trung toàn trường được thực hiện 2 lần trong năm học (mỗi học kì thực hiện 1 lần)

Cấp THPT kiểm tra tập trung các môn: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lí và GDKT và PL cho toàn trường.

Cấp THCS kiểm tra tập trung các môn: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, KHTN, Tin học, Lịch sử- Địa lí, Công nghệ và GD CD cho toàn trường.

Sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá động viên học sinh tham gia phong trào thi học sinh giỏi tại đơn vị.

Trong thời gian học sinh ôn tập chuẩn bị dự thi các em sẽ được ôn luyện theo kế hoạch bộ môn và được giáo viên giao các bài tập tự học trên các ứng dụng.

Trong thời gian học sinh ôn tập chuẩn bị dự thi học sinh giỏi...nếu trùng với đợt kiểm tra định kỳ tập trung, các em sẽ hoãn tham gia và giáo viên đứng lớp ở các bộ môn sẽ cho các em kiểm tra bổ sung cột điểm trên lớp sau đó hoặc vận dụng kết quả đánh giá quá trình học tập của học sinh như trên để bổ sung cột điểm cho các em.

(Phụ lục 3)

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cấp cụm, cấp thành phố để bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên dạy Chương trình GDPT 2018

Sử dụng, phối hợp những ưu điểm của các phương pháp dạy học truyền thống; phương pháp bàn tay nặn bột; vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học... tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

Định hướng giáo dục STEM nhằm thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; Thực hiện Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về triển khai thực hiện GD STEM trong giáo dục trung học. (Phụ lục 1)

Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Tổ nhóm chuyên môn tăng cường tính chủ động trong việc tổ chức các chủ đề dạy học trải nghiệm. Triển khai dạy học tích hợp ở các mức độ khác nhau.

Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học trong nhà trường. Xây dựng các tiết học phòng bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện, các di tích lịch sử và cơ sở ngoài nhà trường.

Tiếp tục phát huy việc dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp nhằm phát huy tính tự học trong học sinh.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương ở những nơi có điều kiện.

Khuyến khích tổ chuyên môn tổ chức các phong trào học tập sáng tạo có sức thu hút mạnh học sinh tham gia, nhằm phát triển các năng lực cho học sinh như: văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu,... trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

Yêu cầu cụ thể:

- Giáo viên sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, trong sáng, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện; thường xuyên động viên, khuyến khích học sinh học tập; chú trọng tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm; rèn luyện kỹ năng tự học, hướng dẫn và tạo điều kiện cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chương trình giảng dạy có tích hợp lồng ghép các nội dung liên quan nhằm giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng hoạt động xã hội cho học sinh.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thông qua dự giờ thăm lớp của đồng nghiệp; triển khai thực hiện các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ chuyên môn; giao lưu trao đổi, học tập kinh nghiệm về chuyên môn.

- Cải thiện, nâng cao chất lượng bài soạn của giáo viên. Bài soạn của giáo viên phải đáp ứng yêu cầu của đổi mới phương pháp, phù hợp từng đối tượng học sinh. Các bài soạn tốt có bổ sung, cập nhật kiến thức thực tiễn và rút kinh nghiệm sau tiết dạy.

- Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, **triển khai thực hiện khung năng lực số**, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

Từng bước xây dựng kho học liệu số của nhà trường có chất lượng phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng môi trường học tập suốt đời. Học liệu được xây dựng phù hợp mục tiêu, yêu cầu, nội dung và phương pháp dạy học theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tập trung lãnh đạo tốt việc thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn từ việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; đầu tư, mua sắm trang thiết bị, sử dụng phần mềm quản lý dạy học (LMS); tạo lập nền tảng dạy và học trực tuyến tích hợp học liệu số, tăng cường sử dụng học liệu số e-learning tương tác của ngành. Chỉ đạo các tổ chuyên môn từng bước xây dựng ngân hàng câu hỏi và đưa bài giảng, bài tập trong nội dung chương trình giáo dục phổ thông nhằm củng cố kiến thức, nâng cao năng lực tự học của học sinh..

Tiếp tục đảm bảo thư viện của trường trường ở 2 cấp học trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) đạt chuẩn Mức độ 1 và từng bước nâng lên Mức 2 theo các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT.

Có đủ tài nguyên thông tin, bảo đảm phù hợp với học sinh phổ thông; đáp ứng nhu cầu học tập, giải trí của học sinh và yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu của giáo viên; phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông.

Có kế hoạch hoạt động theo năm, tháng và kế hoạch tổ chức các hoạt động kèm theo. Thực hiện lưu hồ sơ sổ sách đúng, đủ. Nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và các hoạt động thư viện, đặc biệt là tăng cường sự tương tác, mức độ sử dụng và tính hữu ích của thư viện đối với trường học (Phụ lục 4)

Chỉ đạo các tổ chuyên môn phối hợp với viên chức thiết bị thực hiện đảm bảo đủ các tiết dạy thực hành, thí nghiệm trong chương trình. Trong quá trình thí nghiệm phải đảm bảo an toàn cho học sinh.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Động viên và tạo điều kiện để giáo viên tham gia thi dạy học theo chủ đề tích hợp, liên môn đối với các môn có thế mạnh của trường.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học phù hợp với đặc trưng của môn học. Tổ chức hội thi cấp trường nhằm tạo sân chơi trí tuệ cho học sinh và chọn đề tài dự thi cấp thành phố.

Tham gia các kì thi, hội thi chuyên môn như: Nghiên cứu khoa học kĩ thuật cấp Thành phố dành cho học sinh trung học; Thi học sinh giỏi 12, Olympic 10, 11 cấp Thành phố...

Tham gia các cuộc thi TDTT, QPAN, Nghệ thuật...(Phụ lục 5, 6, 7)

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp THPT

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THPT theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kĩ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

Học sinh được tư vấn hướng nghiệp lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng khiếu, sở trường, hoàn cảnh. Lưu ý các hình thức xét tuyển Đại học của các trường trên toàn quốc với tính mở cao: học bạ, điểm TN, điểm thi đánh giá tư duy, điểm thi đánh giá năng lực, đánh giá năng khiếu, ... để định hướng, tư vấn chính xác cho học sinh về mọi phương diện. Giao cho GVCN lớp 12, GV bộ môn và Tổ tư vấn hướng nghiệp hỗ trợ học sinh trong giao đoạn GHKI, HKI, GHKII, HKII.

Học sinh tích cực tham gia cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn, được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, được rèn các kỹ năng khác đáp ứng yêu cầu hội nhập, tìm kiếm việc làm trong tương lai; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, ..

Giáo viên chủ nhiệm nắm rõ hoàn cảnh gia đình, năng lực bản thân,... để có kế hoạch tư vấn, định hướng phân luồng cho phụ huynh và học sinh từ đầu đến suốt năm học lớp 12.

Phối hợp báo Giáo dục, Trung tâm hỗ trợ học sinh, sinh viên và các trường Đại học tổ chức hướng nghiệp tập trung cho học sinh mỗi năm từ 3 đến 4 đợt. Tổ chức các chuyến tham quan trường đại học cho học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên công nghệ, tin học định hướng đổi mới giáo dục nghề phổ thông: các nghề phổ thông cần sát với thực tiễn lao động, sản xuất tại địa phương, giúp học sinh trải nghiệm được các nghề phổ thông gắn gũi với cuộc sống xung quanh và chọn lựa được các ngành nghề phù hợp sau khi rời trường phổ thông. (Phụ lục 8)

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập

Số lượng học sinh khuyết tật hòa nhập trong trường năm học 2025-2026 gồm có 7 học sinh, trong đó: HS lớp 6: 00, HS lớp 7: 01, HS lớp 8: 01, HS lớp 9: 01, HS lớp 10: 01, HS lớp 11: 02, HS lớp 12: 01.

Đối với nhà trường:

- Huy động và tiếp nhận người khuyết tật hòa nhập đến học.
- Đảm bảo các chế độ, chính sách cho HS theo quy định của Nhà nước.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công đội ngũ giáo viên, các đoàn thể hỗ trợ cho học sinh khuyết tật theo đơn vị lớp;
- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục học sinh khuyết tật; thiết lập nhóm cộng đồng huy động và hỗ trợ trẻ đến trường.

Đối với GVCN lớp có HS học hòa nhập:

- Cần quan tâm, chia sẻ, động viên các HS hòa nhập tham gia các hoạt động của lớp.
- Thiết lập vòng tay bè bạn trong lớp để khuyến khích các em học sinh giúp đỡ lẫn nhau giảm sự phân biệt đối xử với người khuyết tật.
- Hỗ trợ học sinh khuyết tật về các hoạt động mà học sinh gặp khó khăn thông qua vòng tay bè bạn.

Đối với tổ chuyên môn:

- Cùng với GVCN xây dựng, thống nhất, triển khai kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
- Sinh hoạt chuyên môn thường kỳ, tổ chức các chuyên đề giáo dục cho học sinh hòa nhập.
- Phối hợp với các tổ chức, các cơ sở giáo dục khác trong việc giáo dục hòa nhập dành cho học sinh hòa nhập trong nhà trường.

Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh diện hòa nhập:

- Giáo viên dạy học sinh hòa nhập cần phải tôn trọng và thực hiện các quyền của học sinh, có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập cho HS diện hòa nhập.
- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của chuyên môn. Chủ động phối hợp với tổ chuyên môn

trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của học sinh hòa nhập.

- Tham mưu, tư vấn cho nhà trường và gia đình học sinh hòa nhập trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho HS hòa nhập.

- Xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân cho học sinh diện hòa nhập.

(Phụ lục 9)

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

Tăng cường thực hiện giáo dục STEM trong việc tổ chức chuyên đề theo công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020. Nhà trường chỉ đạo các Tổ chuyên môn lựa chọn các chủ đề giáo dục theo định hướng STEM vào dạy học phù hợp với thực tiễn của nhà trường nhằm tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm sáng tạo.

Ngoài ra, căn cứ và khảo sát nhu cầu học tập của học sinh. Nhà trường Liên kết với trung tâm ngoài nhà trường tổ chức dạy học Stem có thu phí cho học sinh.

Hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật qua các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực. Tổ chức tốt hoạt động này là tiền đề triển khai các dự án nghiên cứu trong khuôn khổ cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học được tổ chức thường niên.

Định hướng các tổ chuyên môn đầu tư hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo các lĩnh vực được Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai hàng năm, nâng dần chất lượng của các sản phẩm học sinh thực hiện khi tham gia nghiên cứu khoa học

Khuyến khích xây dựng Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống. (Phụ lục 10)

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

* Về hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ. Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, hiệu trưởng phân công cán bộ quản lý, giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên.

Kế hoạch giáo dục được nhà trường xây dựng và xác định cụ thể từng nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định

trong chương trình, phù hợp với quy mô tổ chức và điều kiện của trường. Kế hoạch giáo dục được trao đổi, góp ý trong tổ, nhóm, bộ phận phụ trách và được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định. Nội dung giảng dạy đáp ứng đúng yêu cầu cần đạt của Chương trình hiện hành, đảm bảo đúng và đủ số tiết theo quy định 105 tiết/năm học.

Bảo đảm các yêu cầu về phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động, kiểm tra, đánh giá, thiết bị giáo dục và học liệu nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình tổ chức hoạt động.

Tiến trình tổ chức các chủ đề dạy học được xây dựng thành các hoạt động với mục tiêu, nội dung, sản phẩm cụ thể mà học sinh phải hoàn thành. Cách thức thực hiện linh hoạt, không gian tổ chức lớp học có thể thực hiện ngoài lớp học.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT. Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá, đảm bảo đánh giá kết quả học tập của học sinh theo quá trình, phù hợp với kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

(Phụ lục 11)

* Về nội dung giáo dục địa phương:

Thực hiện đúng quy định về nội dung Tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt, thời lượng giảng dạy được quy định đối với từng cấp học. Thực hiện tốt việc thống nhất lựa chọn nội dung giảng dạy trong các chuyên đề phù hợp với đối tượng học sinh và đội ngũ thực tế tại đơn vị.

Tiếp tục thực hiện các nội dung theo yêu cầu tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục địa phương.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn triển khai cho tổ viên kết hợp các phương pháp và các loại hình hoạt động trong giảng dạy, tạo hứng thú của học sinh trong học tập để nâng cao kỹ năng bộ môn cho học sinh. Mở rộng không gian lớp học tạo sự phong phú trong hoạt động dạy và học.

Vận dụng các thiết bị hỗ trợ, học liệu số giúp học sinh dễ tiếp cận, tìm hiểu trước nội dung bài kiến thức, thực hành kỹ năng bộ môn các bài học qua ứng dụng tương tác tạo sự phong phú, sinh động trong hoạt động dạy và học.

Kiểm tra, đánh giá đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Khuyến khích tổ chuyên môn phối hợp với đoàn thanh niên, Đội thiếu niên tổ chức các chuyên đề Hoạt động ngoại khóa và truyền thông về an toàn

giao thông, giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, công tác bảo hiểm y tế học sinh; giáo dục dân số, gia đình, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân; ý thức gìn giữ môi trường xanh – sạch – đẹp, ý thức trách nhiệm công dân... cho học sinh.

Hình thức: Sinh hoạt dưới cờ, lồng ghép môn học.

Tăng cường các hoạt động ngoài nhà trường để học sinh tham gia công tác xã hội, bảo vệ môi trường, phong trào đền ơn đáp nghĩa, lao động công ích tại địa phương.

(Phụ lục 12)

1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

Khuyến khích tổ chuyên môn tổ chức các phong trào học tập sáng tạo có sức thu hút mạnh học sinh tham gia, nhằm phát triển các năng lực cho học sinh như: văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu,... trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh.

Tổ chức các hoạt động truyền thông như: hưởng ứng tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (07/4); ngày thế giới không thuốc lá (31/5); ngày môi trường thế giới (05/6); tuần lễ quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm, ngày vệ sinh yêu nước (02/7); ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS (01/12); tăng cường công tác y tế, chữ thập đỏ trong trường học.

Đoàn Thanh niên, Chi đoàn giáo viên và các tổ chuyên môn phối hợp để thực hiện có hiệu quả các chuyên đề nhằm giáo dục cho học sinh những kỹ năng sống cần thiết.

- Trong năm học nhà trường tổ chức:

+ Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo VN: 01 lần/1 năm học.

+ Tổ chức hoạt động văn nghệ truyền thống mừng Đảng, mừng Xuân: 01 lần/1 năm học.

+ Thành lập Câu lạc bộ ở một số môn và tổ chức sinh hoạt các CLB: 01 tiết/tuần.

+ Tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp trường: 01 lần/1 năm học.

+ Tổ chức tham quan ngoại khóa cho HS, dự kiến: 01 lần/1 năm học.

+ Tổ chức lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh khối 12.

+ Tổ chức sân chơi hè 2026 cho học sinh.

(Phụ lục 13)

1.11. Công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

*** Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường:**

- Tập trung nâng cao trách nhiệm, năng lực quản lý cơ sở vật chất của nhà trường, tiến hành kiểm tra thường xuyên đánh giá tình trạng cơ sở vật chất đầu năm học; cân đối điều kiện tài chính thực hiện hợp lý việc trang bị dụng cụ thí nghiệm, dụng cụ luyện tập thể dục thể thao, sách tham khảo, tạp chí khoa học, tranh ảnh, bản đồ, mô hình dạy học... đảm bảo nhu cầu về cơ sở vật chất phục vụ dạy học thuận lợi cho giáo viên.

- Chú trọng trang bị các thiết bị dạy học cần thiết có trong cả hai chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhằm đảm bảo tính kế thừa, tránh đi sự lãng phí trong đầu tư thiết bị đồ dùng dạy học.

- Thực hiện công việc vệ sinh quạt, bóng đèn chiếu, sửa chữa, bổ sung các máy chiếu các phòng học, hệ thống âm thanh cho các lớp học để tạo thuận lợi cho giáo viên thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Quan tâm chăm sóc, tu bổ và giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường; nâng cao ý thức tiết kiệm điện, nước trong cán bộ - giáo viên - nhân viên và học sinh, thực hiện tốt việc tiết kiệm, chống lãng phí.

- Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với Đoàn trường tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở học sinh ý thức giữ gìn và bảo vệ tài sản nhà trường; bảo quản tốt tài sản nhà trường, không để xảy ra hiện tượng trộm cắp tài sản nhà trường. Tổ chức cho học sinh thường xuyên thực hiện lao động, giữ gìn vệ sinh trường lớp; không viết vẽ lên bàn học, lên tường; Thành lập bộ phận kiểm tra đưa vào thi đua hàng tuần, hàng tháng đối với các lớp học.

(Phụ lục 14)

*** Công tác an toàn trường học:**

- Tăng cường giáo dục học sinh ý thức chấp hành pháp luật; xử lý những trường hợp học sinh không tuân thủ luật giao thông. Ký kết liên tịch với công an phường và lực lượng bảo vệ khu phố đảm bảo an ninh trật tự khu vực xung quanh trường.

- Xây dựng quy chế phối hợp với Công an địa phương, PCCC khu vực, cơ quan y tế, vệ sinh phòng dịch, nhằm bảo đảm trật tự an toàn, phòng chống cháy nổ, chăm lo khám sức khỏe cho học sinh, cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Tổ chức truyền thông định kỳ về công tác an toàn trường học, về những yếu tố nguy cơ có thể gây ra những tai nạn, thương tích trong và ngoài nhà trường.

(Phụ lục 15)

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Căn cứ kế hoạch thanh tra năm học 2025 – 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo, trường xây dựng triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học. Qua đó đánh giá đúng đối tượng, rút được những bài học, kinh nghiệm, tìm ra

những giải pháp để thúc đẩy, nâng cao hiệu quả công tác của từng cá nhân, tổ chuyên môn, công tác.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của Thanh tra Sở Giáo dục và thông báo đến tất cả các thành viên để thực hiện.

(Phụ lục 16)

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

* Công tác tài chính:

Thực hiện cơ chế quản lý của cơ sở giáo dục công lập, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định, theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở GD&ĐT trong quản lý tài chính của đơn vị.

Xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu đầu năm theo đúng quy định của văn bản của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở GDĐT trên địa bàn Thành phố.

Đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường. Sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành. Thực hiện các nguồn thu theo đúng quy định.

Lập kế hoạch vận động tài trợ cho các hoạt động giáo dục năm học 2025-2026 theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân.

Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định.

Thực hiện “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt” cho học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu.

(Phụ lục số 17, 18, 19)

* Công tác xã hội hóa giáo dục như: vận động đóng góp của các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm, các cơ quan tổ chức có quan hệ với nhà trường cấp học bổng, hỗ trợ học sinh nghèo và các hoạt động của học sinh, đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

Thông qua các buổi họp cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền để cha mẹ học sinh hiểu được về các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Giáo viên chủ nhiệm có thể huy động sự hỗ trợ của cha mẹ học sinh

thông qua Ban đại diện Cha mẹ học sinh của lớp để góp phần kích thích, động viên việc học tập của học sinh. Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn phải luôn giữ mối liên hệ với cha mẹ học sinh để tìm hiểu, giúp đỡ học sinh tiến bộ trong học tập, rèn luyện. Định kỳ tổ chức họp Cha mẹ học sinh 3 lần/ 1 năm học.

(Phụ lục 20)

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Công khai và thực hiện nghiêm túc quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; thực hiện đúng các quy định của Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ khi đã thông qua Hội nghị cán bộ công chức... nhằm tạo điều kiện công khai, minh bạch các hoạt động của nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc 03 công khai theo quy định của Ngành.

Việc công khai được thực hiện thường xuyên trên website và bảng tin của nhà trường để giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh dễ theo dõi.

- Công khai thông tin chung về cơ sở giáo dục.
- Công khai cơ sở vật chất, số lớp, giáo viên vào đầu năm học.
- Công khai quy chế chi tiêu nội bộ, thi đua khen thưởng trong hội nghị CCVC.
- Công khai kê khai tài sản cán bộ công chức theo quy định nhà nước.

(Phụ lục 21)

Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện các Quy chế quy định trong nhà trường nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phát huy dân chủ cơ sở, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động đúng theo quy định pháp luật.

Xây dựng nội quy tiếp công dân, lập hộp thư góp ý tại trường và thành lập 01 khu vực tiếp công dân đặt tại trụ sở chính; tiếp tục thông báo số điện thoại, địa chỉ mail của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng cho toàn thể học sinh, cha mẹ học sinh qua lần họp phụ huynh đầu năm và trên trang web trường để đóng góp ý kiến xây dựng cho hoạt động của trường.

Dự kiến tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với giáo viên, nhân viên (02 lần/ 1 năm); nhà trường với học sinh (2 lần/1 năm); giữa giáo viên với học sinh thông qua các cuộc gặp gỡ giữa lãnh đạo trường với ban cán sự lớp.

(Phụ lục 22)

1.15. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

STT	Nội dung	Số liệu đã đạt năm học 2024 - 2025	Chỉ tiêu phấn đấu năm học
-----	----------	---------------------------------------	---------------------------------

			2025 - 2026
1	Rèn luyện khá, tốt	1112 em đạt 99.37%	99%
2	Rèn luyện đạt	7 em đạt 0.63%	Dưới 1%
3	Rèn luyện yếu	00%	
4	Học lực tốt, khá	600 em đạt 53.62%	55%
5	Học lực yếu (CĐ)	29 em đạt 2.59%	Dưới 2%
6	Tỷ lệ lưu ban	29 em đạt 2.59%	Dưới 2%
7	Tỷ lệ lên lớp	97.41	$\geq 98\%$
8	Tỷ lệ học sinh bỏ học	1.97%	$\leq 1\%$
9	Học sinh giỏi cấp thành phố, học sinh đạt giải Olympic	01 giải HSG k12 4 giải Olympic	Tối thiểu 1 giải/kì thi, hội thi
10	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT	100%	$\geq$ tỷ lệ Thành phố
VIÊN CHỨC			
1	Lao động tiên tiến	100%	100%
2	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	15	16
3	Chiến sĩ thi đua cấp thành phố	00	02
NHÀ TRƯỜNG VÀ CÁC ĐOÀN THỂ			
1	Nhà trường	Tập thể Lao động tiên tiến	Tập thể Lao động xuất sắc
2	Công đoàn	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
3	Chi đoàn giáo viên		Hoàn thành xuất sắc
4	Đoàn trường	Hoàn thành xuất sắc	Hoàn thành xuất sắc

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liên kề ở mức chưa đạt

Trên cơ sở kế hoạch của nhà trường, các tổ chuyên môn lên kế hoạch khảo sát, tăng cường rà soát những học sinh yếu, kém, mất căn bản để dạy phụ đạo nhằm giúp học sinh kịp thời lấy lại căn bản (dựa vào kết quả các kì kiểm tra tập trung).

Giáo viên được phân công dạy phụ đạo phải kết hợp với giáo viên chủ nhiệm theo dõi thường xuyên kết quả học tập của học sinh trong từng giai đoạn

để tư vấn, động viên các em kịp thời điều chỉnh hướng học tập để không bị khống chế kết quả xếp loại cuối học kỳ và cuối năm học.

Rà soát danh sách học sinh chưa đáp ứng yêu cầu qua các kì kiểm tra giữa kỳ, đưa vào các lớp phụ đạo và tăng cường giám sát sự tiến bộ của các em

Đối với học sinh yếu lớp 9, 12, giáo viên dạy phụ đạo ghi nhận và phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm đối với học sinh thường xuyên vắng trể, học không tiến bộ, để có biện pháp can thiệp, hỗ trợ kịp thời.

(Phụ lục 23)

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Lãnh đạo triển khai kế hoạch thực hiện công tác Bồi dưỡng học sinh giỏi đến các tổ chuyên môn vào đầu năm học; trên cơ sở đó, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên bồi dưỡng, thảo luận để thiết kế nội dung giảng dạy cho phù hợp với đối tượng học sinh giỏi của trường. Đồng thời nghiên cứu các biện pháp để thu hút học sinh tham gia đội tuyển HSG.

Tổ chức cho giáo viên học hỏi kinh nghiệm ở trường bạn về công tác Bồi dưỡng học sinh giỏi để nâng cao chất lượng của công tác này (nếu giáo viên có nhu cầu)

Thời gian thực hiện: Từ tháng 10/2025 đến tháng 3/2026.

(Phụ lục 24)

2.3. Ôn thi học sinh cuối cấp

Tất cả học sinh khối 12 đều được ôn tập theo nguyện vọng đăng kí môn dự thi tốt nghiệp và xét tuyển đại học, cao đẳng và theo hướng dẫn của Sở. Khối 9: học sinh được ôn tuyển sinh vào lớp 10 đầy đủ, đúng theo kế hoạch của Sở.

Sắp xếp lịch ôn và phân công giáo viên có kinh nghiệm, tâm huyết, có phương pháp giảng dạy tốt để ôn tập cho học sinh;

Phấn đấu tỉ lệ học sinh đậu tốt nghiệp THPT 100%; 60% đậu Đại học và Cao đẳng trở lên. Phấn đấu trên 75% học sinh trúng tuyển vào lớp 10 công lập.

(Phụ lục 25, 26)

2.4. Các hoạt động chuyên môn khác quy đổi ra tiết dạy

Căn cứ theo Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT cho các hoạt động có quy đổi số tiết. Căn cứ kê khai số tiết dạy thêm giờ cho giáo viên.

Lưu ý: Có minh chứng kèm theo và số tiết dạy thêm không vượt quá số tiết theo qui định.

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo

định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

Mục đích: Nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông theo định hướng chuẩn quốc tế, góp phần phát triển 6 nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, đồng thời hỗ trợ học sinh phát triển tư duy logic, sáng tạo và kỹ năng số trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0. Hoạt động này nhằm hỗ trợ cho buổi học chính, giúp học sinh áp dụng Tin học vào các môn học khác và cuộc sống thực tiễn.

Nội dung: Tổ chức lớp Tin học.

Thời lượng: 2 tiết/tuần, từ ngày 01/10/2025 đến hết năm học 2025-2026.

Đối tượng: Học sinh lớp 6,7,8,10,11.

(Kế hoạch kèm theo)

3.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

Mục đích: Dạy học Tiếng Anh có giáo viên nước ngoài nhằm tạo môi trường giao tiếp mới, giúp học sinh bước đầu có khả năng giao tiếp đơn giản bằng tiếng Anh một cách tự tin, tạo tiền đề để các em có thể sử dụng tiếng Anh trong học tập, hình thành thói quen học tập suốt đời. Hình thành các cách học tiếng Anh một cách có hiệu quả cho học sinh. Giúp giáo viên có cơ hội được giao lưu và học tập với người nước ngoài. Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn dạy tiếng Anh; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong việc tổ chức hoạt động dạy học.

Nội dung: Tập trung chủ yếu phát triển kỹ năng nghe và nói. Nội dung học tập giúp học sinh phát triển các kỹ năng trong cuộc sống, trong giao tiếp hằng ngày.

Thời lượng: 2 tiết/tuần.

Đối tượng: Học sinh khối 6,7,8,10,11.

(Kế hoạch kèm theo)

3.3. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

Mục đích: Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong trường trung học; thống nhất nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường. Hình thành, rèn luyện tri thức, năng lực cho học sinh (HS) thông qua các đề tài, các bài học, các chủ đề có nội dung thực tiễn. Giáo dục STEM cũng trang bị cho HS những kỹ năng phù hợp để phát triển trong thế kỷ 21: Tư duy phản biện và sáng tạo, Kỹ năng diễn đạt và thuyết trình, Kỹ năng trao đổi và cộng tác, Kỹ năng giải quyết vấn đề, Kỹ năng làm việc theo dự án, tranh luận, phản biện...

Nội dung: Nội dung bài học STEM nằm trong chương trình giáo dục phổ thông, gắn kết các vấn đề của thực tiễn xã hội, với việc giải quyết tương đối trọn

ven một vấn đề, trong đó học sinh được tổ chức tham gia học tập một cách tích cực, chủ động và biết vận dụng kiến thức vừa học để giải quyết vấn đề đặt ra; thông qua đó góp phần hình thành phẩm chất năng lực cho học sinh.

Tổ chức cuộc thi khoa học, kỹ thuật tại đơn vị để đánh giá, biểu dương nỗ lực của giáo viên và học sinh trong việc tổ chức dạy và học, đồng thời lựa chọn các đề tài/dự án nghiên cứu gửi tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp trên.

Hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM có thể linh hoạt, kết hợp các hoạt động trong trường (dưới hình thức câu lạc bộ) và ngoài trường (tìm tòi, khám phá thực tiễn... Ngoài ra còn khảo sát nhu cầu của học sinh thực hiện hợp tác giữa nhà trường với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và gia đình để tổ chức có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm STEM phù hợp với các quy định hiện hành.

Đối tượng: HS 2 cấp.

Thời gian sinh hoạt: 2 tiết/ tuần.

(Kế hoạch thực hiện chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM kèm theo)

3.4. Tổ chức lớp học bơi hoạt động phòng chống tai nạn đuối nước và võ thuật

Mục đích: Phát triển toàn diện thể chất, tinh thần và năng khiếu cho học sinh, hình thành thói quen tập luyện lành mạnh, theo Chương trình GDPT 2018 và hướng dẫn môn Giáo dục thể chất (GDTC) của Bộ GDĐT. Hoạt động nhằm nâng cao sức khỏe, kỹ năng sống, giảm stress học tập và phát hiện tài năng trong lĩnh vực thể thao, nghệ thuật, hỗ trợ giáo dục toàn diện. Giúp học sinh biết cách tự bảo vệ mình và những người xung quanh khi xảy ra tai nạn đuối nước. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, giúp các em có ý thức rèn luyện nâng cao sức khỏe, đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện.

Nội dung: Tổ chức lớp Bơi lội, lớp Võ thuật

Thời lượng: 2 tiết/tuần.

Đối tượng: Học sinh khối 10, 11.

(Kế hoạch kèm theo)

4. Công tác phổ cập giáo dục

Tích cực tham mưu với Ban chỉ đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập Giáo dục THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn Phổ cập Giáo dục.

(Phụ lục 27)

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực tiễn nhà trường.
- Giáo dục học sinh ý thức tự tôn dân tộc, tinh thần yêu nước, trách nhiệm công dân, thái độ tích cực trong học tập và rèn luyện.
- Xây dựng văn hóa học đường: ứng xử thân thiện, tôn trọng, đoàn kết, nói lời hay – làm việc tốt.

(Phụ lục 28, 29, 30)

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

- Triển khai các chuyên đề, buổi ngoại khóa về pháp luật, đặc biệt là Luật Trẻ em, Luật An toàn giao thông, Luật Phòng chống ma túy, Luật An ninh mạng.
- Phối hợp với công an, cơ quan tư pháp tổ chức “Ngày pháp luật”, phiên tòa giả định, diễn đàn pháp luật cho học sinh.
- Tăng cường tuyên truyền qua pa-nô, áp-phích, bảng tin, website, mạng xã hội của trường.

(Phụ lục 31)

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

- Duy trì hoạt động của Tổ tư vấn tâm lý học đường, hỗ trợ học sinh trong việc giải quyết khó khăn tâm lý, định hướng học tập và nghề nghiệp.
- Phối hợp với chuyên gia tâm lý, trung tâm tư vấn để tổ chức hội thảo, nói chuyện chuyên đề, tư vấn trực tiếp cho học sinh.
- Xây dựng “hộp thư xanh”, kênh online để học sinh có thể phản ánh tâm tư, nguyện vọng và được hỗ trợ kịp thời.

(Phụ lục 32)

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Phối hợp chặt chẽ với Công an, Đoàn Thanh niên, Hội Cha mẹ học sinh để đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường.
- Xây dựng kế hoạch phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông.
- Quản lý học sinh trong và ngoài nhà trường, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện vi phạm đạo đức, pháp luật.

(Phụ lục 33, 34)

5. Công tác y tế học đường

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh.
- Phòng chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, theo dõi sức khỏe học sinh có bệnh lý đặc thù.
- Tuyên truyền giáo dục học sinh kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, vệ sinh cá nhân.

(Phụ lục 35, 36)

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

- Tổ chức các hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao chào mừng các ngày lễ lớn trong năm học.
- Duy trì, phát triển các câu lạc bộ văn nghệ, thể thao, tạo sân chơi bổ ích cho học sinh.
- Khuyến khích học sinh tham gia hội thi văn nghệ, giải thể thao các cấp; tổ chức Hội khỏe Phù Đổng, Hội diễn văn nghệ truyền thống.

7. Công tác truyền thông

- Xây dựng và vận hành hiệu quả website, fanpage của nhà trường, thường xuyên cập nhật tin tức, hoạt động.
- Tăng cường truyền thông nội bộ và truyền thông cộng đồng, lan tỏa hình ảnh tích cực về nhà trường.
- Phối hợp với cơ quan báo chí, đài truyền hình, các kênh mạng xã hội để giới thiệu thành tích, hoạt động nổi bật của trường.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh của các đoàn thể, tổ chuyên môn trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ, từng tháng, từng tuần để thực hiện nội dung, chỉ tiêu đã được Hội đồng trường thông qua. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng

chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại trường.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, xây dựng trường học hạnh phúc, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục; thực hiện nghiêm việc công khai mọi hoạt động của nhà trường.

Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng thông qua việc thông tin, tuyên truyền Văn bản hợp nhất Luật Phòng chống tham nhũng, Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 06 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 - 2014. Tiếp tục tổ chức thực hiện Văn bản số 8784/BGDĐT- GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 5571/BGDĐT-TTtr ngày 13 tháng 08 năm 2013 của Bộ GDĐT về hướng dẫn các Sở GDĐT, các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp chỉ đạo và tổ chức đưa nội dung PCTN vào giảng dạy từ năm học 2013 - 2014 và Quyết định số 137/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng trong các cơ sở giáo dục trung học.

(Phụ lục 37)

2. Công tác cải cách hành chính

Thực hiện việc cải cách hành chính, công khai thông tin các hoạt động, các quy định của nhà trường lên cổng thông tin nhà trường nhằm tạo thuận lợi cho giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh tìm hiểu thông tin, đăng kí, liên hệ với nhà trường khi có công việc. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về công khai trong hoạt động giáo dục.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện giảm hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ của học sinh; không để tồn tại các hồ sơ giải quyết không đúng hạn. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ cải cách hành chính đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính (Phụ lục 38).

3. Đổi mới hoạt động quản lý

Quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Chủ động đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với trách nhiệm giải trình của hiệu trưởng, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên, thực hiện đánh giá theo chuẩn, phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lý và giáo viên.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

(Phụ lục 39, 40)

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cấp tổ (TTCM, TPCM) đủ số lượng, đủ năng lực; rà soát tình hình giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, có kế hoạch cử giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn bổ sung, đảm bảo tất cả giáo viên, nhân viên khi nhận nhiệm vụ nhà trường phân công đều nắm vững được nghiệp vụ công việc mà viên chức đang phụ trách.

Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên những kiến thức về chủ trương, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống để nâng cao tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp; trang bị những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới.

Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao; tăng cường kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả các hoạt động trong nhà trường.

Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý và tạo điều kiện để giáo viên được quy hoạch tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ (*Phụ lục số 41, 42*).

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Thực hiện nghiêm túc công tác khảo thí theo yêu cầu của ngành: hoàn thiện cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn và triển khai của Sở, đảm bảo thông tin chính xác và đầy đủ; đảm bảo dữ liệu hệ thống kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh và hoàn thành đúng thời hạn theo yêu cầu của ngành. Thực hiện nhiệm vụ kỳ thi, hội thi theo đúng chỉ đạo của Sở; thực hiện đăng kí các hội thi cho học sinh, giáo viên đầy đủ, kịp thời.

Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tại các hội đồng coi thi, chấm thi đầy đủ, đúng thời hạn; quán triệt các thành viên thực hiện nghiêm túc quy chế coi thi, chấm thi...

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài. Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT; Tiếp tục tổ chức thực hiện phát huy điểm mạnh, cải thiện các điểm yếu của các tiêu chí trong kiểm định chất lượng giáo dục. Các tổ chuyên môn và các bộ phận thực hiện tốt việc quản lý, bảo quản, lưu trữ đầy đủ các hồ sơ theo đúng quy định vào cuối năm học để phục vụ cho công tác tự kiểm định chất lượng giáo dục và đăng ký đánh giá ngoài năm 2025 (*Phụ lục 43, 44, 45*).

Tổ chức thực hiện nghiêm túc Công văn 939/SGDĐT-VP ngày 04 tháng 8 năm 2025 về việc tiếp đoàn nước ngoài đến thăm, làm việc, giao lưu, giảng dạy, thực tập, học tập và thỏa thuận ghi nhớ hợp tác trên lĩnh vực giáo dục để hướng dẫn chặt chẽ các đơn vị trong thực hiện đón tiếp các đoàn nước ngoài đến với các mục đích giáo dục.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Giáo viên giảng dạy theo đúng nội dung chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch về thời gian dạy học của nhà trường, thực hiện chế độ làm việc của giáo viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường và các đoàn thể trong nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn và nhà trường.

Giáo viên chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, hiệu quả giáo dục; tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học và các dự án khởi nghiệp; xây dựng kế

hoạch giảng dạy bộ môn theo đúng phân phối chương trình, lập kế hoạch giảng dạy cá nhân được thực hiện theo đúng quy định.

Giáo viên phải có sự chuẩn bị và soạn bài, thiết bị thí nghiệm (nếu có) trước khi lên lớp, kiểm tra và chấm bài đảm bảo đúng và kịp tiến độ; ghi, nhận xét và đánh giá giờ dạy; ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý theo khung thời gian quy định của nhà trường.

Lên lớp đúng giờ, không tự tiện bỏ giờ, bỏ buổi dạy; dạy thay khi được tổ trưởng hoặc nhà trường phân công. Chủ động đề xuất phương án dạy bù tiết (nếu thiếu tiết); đảm bảo có đủ hồ sơ theo quy định. Giáo viên chủ nhiệm có sự kết hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên... nhằm tăng hiệu quả giáo dục học sinh.

Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; xây dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

Thực hiện Điều lệ nhà trường; thực hiện quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng; chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của ngành, của nhà trường và của chính quyền địa phương.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Căn cứ vào Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục để triển khai thực hiện nhằm xây dựng bầu không khí dân chủ, cởi mở, hợp tác, cùng chia sẻ hỗ trợ lẫn nhau; mọi giáo viên, nhân viên đều được tôn trọng, luôn được coi trọng và có cơ hội thể hiện, phát triển các khả năng của bản thân trong tất cả hoạt động của nhà trường từ giảng dạy đến hoạt động của Công đoàn, Chi đoàn giáo viên. Coi trọng xây dựng văn hóa nhà trường ở hai nội dung sau:

Xây dựng hình ảnh học sinh thông qua tác phong, lời nói và cách ứng xử trong giao tiếp.

Xây dựng hình ảnh người giáo viên thông qua các mối quan hệ giao tiếp và thông qua các hoạt động giáo dục.

Triển khai thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong nhà trường đã được ban hành (Phụ lục 46).

8. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên cung cấp các dịch vụ sự nghiệp

công cả về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản, phân phối thu nhập, hợp tác, liên doanh, liên kết; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng chủ động sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước giao hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, chủ động sử dụng tài sản, nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sự nghiệp, đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường và sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành để phát triển nhà trường.

Đổi mới quản lý tài chính nhằm phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho nhà trường. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường giúp đỡ học sinh khó khăn và hỗ trợ các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Thực hiện đúng quy định các khoản thu theo công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2025 – 2026.

Thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố theo đúng văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục.

Tổ chức thực hiện công tác xã hội hóa trong hoạt động giáo dục theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân.

Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định.

Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt” cho học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu.

9. Công tác thi đua khen thưởng

Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do cấp trên phát động và việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả; nhà trường tiếp tục phát động triển khai phong trào nhằm thúc đẩy, khơi dậy tài năng, nhiệt huyết, sáng tạo của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người học trước những yêu cầu đổi mới giáo dục.

Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới Giáo dục và Đào tạo hiện nay; tổ chức triển khai phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí phù hợp với tình hình thực tế tại nhà trường; phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể trong triển khai các phong trào thi đua trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, trách nhiệm và xem đây là việc làm thường xuyên của mỗi cá nhân, đoàn thể, tổ chuyên môn. Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu

đương gương người tốt, việc tốt; coi trọng việc phát hiện, xây dựng các điển hình tiên tiến, phát hiện những nhân tố mới để bồi dưỡng và nhân rộng gương tiêu biểu.

Bổ sung các tiêu chí thi đua theo yêu cầu của ngành và gắn với thực tế nhà trường, chú ý đến việc đánh giá kết quả thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, chất lượng giảng dạy bộ môn, việc tham gia các hoạt động chuyên môn của Sở, trường và tổ bộ môn tổ chức, việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, việc chấp hành các chế độ thông tin, báo cáo.

Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, hình thức. Thực hiện khen thưởng, biểu dương kịp thời các tập thể, cá nhân với những hoạt động giáo dục tiêu biểu xuất sắc.

Điều chỉnh, bổ sung nội dung các tiêu chí thi đua nhằm khích lệ, động viên những cá nhân, tập thể tích cực trong các hoạt động cũng như nhắc nhở, phê bình những cá nhân, tập thể chưa cố gắng trong công tác; tổ chức đánh giá thi đua theo đúng quy định (*Phụ lục số 47, 48*).

10. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, phù hợp thực tiễn; khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế kiểm tra đánh giá, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

(*Phụ lục 49, 50*)

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản tại đơn vị và xử lý nghiêm các vi phạm nếu có xảy ra.

Tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Gắn việc nâng cao năng lực quản lý nhà trường với trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình của cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ, chịu sự giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên cần được thực hiện một cách nghiêm túc.

11. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Thực hiện nghiêm túc quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; thực hiện đúng các quy định của Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ khi đã thông qua Hội nghị cán bộ công chức, viên chức... nhằm tạo điều kiện công khai, minh bạch các hoạt động của nhà trường (*Phụ lục số 51*).

Thông báo nội quy tiếp công dân, hộp thư góp ý tại trường, góp ý trên trang web trường qua địa chỉ: thptnguyenhuebd.edu.vn và vị trí phòng tiếp công dân tại Trụ sở chính; tiếp tục thông báo số điện thoại, địa chỉ mail của Hiệu

trưởng và các Phó Hiệu trưởng cho toàn thể học sinh, cha mẹ học sinh qua lần họp cha mẹ học sinh đầu năm và trên trang web trường để đóng góp ý kiến xây dựng cho hoạt động của trường.

Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với giáo viên, nhân viên (01 lần/tháng); nhà trường với học sinh (2 lần /1 năm); giữa giáo viên với học sinh thông qua các hình thức như tin nhắn SMS, zalo, messenger, cuộc gặp gỡ giữa lãnh đạo trường với ban cán sự lớp. Đồng thời thực hiện công khai theo quy định của Ngành.

12. Thông tin truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ các quy định về chương trình giáo dục trong giai đoạn định hướng nghề nghiệp ở cấp trung học phổ thông.

Công khai các hình thức tổ chức dạy học môn học lựa chọn và tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp giúp học sinh lựa chọn môn học phù hợp.

Phổ biến các Thông tư, quy định, Quy chế kiểm tra đánh giá và cung cấp các thông tin về việc kiểm tra, đánh giá cho học sinh và cha mẹ học sinh; thiết lập các hình thức thông tin, liên lạc và tăng cường thực hiện chuyển đổi số để công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường được hiệu quả.

Hướng dẫn cha mẹ học sinh và học sinh chuẩn bị các điều kiện học tập thích ứng với việc nhà trường triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”, Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 - 2030 và nhất là trường học đẩy mạnh việc tổ chức dạy học trên lớp kết hợp với việc tổ chức cho học sinh học tập trên Internet qua các hệ thống quản lý học tập (LMS), giáo dục STEM. (Phụ lục 52)

Thực hiện thông tin trực tiếp qua buổi họp cha mẹ học sinh, qua sổ liên lạc điện tử, enetviet, công khai trên trang thông tin điện tử nhà trường <https://thptnguyenhuebd.edu.vn/>

13. Chế độ thông tin, báo cáo

Hàng tuần, lãnh đạo trường họp kiểm điểm công tác tuần và triển khai kế hoạch tuần mới.

Hàng tháng, tổ trưởng và các đoàn thể nộp báo cáo tháng; lãnh đạo trường tổ chức họp với cán bộ chủ chốt đơn vị để kiểm điểm công tác tháng và triển khai kế hoạch tháng tiếp theo.

Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công, cá nhân có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và có

trách nhiệm báo cáo đến các bộ phận có liên quan và lãnh đạo cấp trên khi có yêu cầu

14. Công tác văn thư lưu trữ, cấp phát bằng Tốt nghiệp

Luôn đảm bảo thông tin hai chiều giữa Nhà trường và Sở Giáo dục và Đào tạo, giữa nhà trường và tổ chức đoàn thể, giữa giáo viên và học sinh. Không để xảy ra tình trạng chậm trễ thông tin. Hoàn thành tốt trong công tác văn thư - lưu trữ nhà trường và các công việc khác được Ban Giám hiệu nhà trường giao. Quản lý, bảo quản tốt hồ sơ, sổ sách nhà trường, không để hồ sơ thất lạc. - Sắp xếp hồ sơ khoa học.

(Phụ lục 53)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch; lấy ý kiến trong Ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt nhà trường; trình Hội đồng trường thông qua kế hoạch; triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan.

Phân công các phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch.

Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, trưởng các ban trực thuộc, phân công giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy bộ môn.

Tổ chức duyệt kế hoạch hoạt động của các phó Hiệu trưởng.

2. Phó Hiệu trưởng

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, đôn đốc các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan triển khai đảm bảo đúng, đủ nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.

Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách; Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

3. Tổ trưởng (tổ chuyên môn và tổ văn phòng)

Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn, tổ văn phòng. Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Theo dõi việc thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch giảng dạy của các thành viên trong tổ.

4. Giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo phân công của tổ chuyên môn.

Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Đoàn trường tổ chức.

5. Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên

Căn cứ kế hoạch hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội cấp trên và kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn của đoàn, đội trong nhà trường.

Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Vận động đoàn viên, đội viên, học sinh nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THCS và THPT Nguyễn Huệ. Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT (để báo cáo);
- Hội đồng trường (để giám sát);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn, văn phòng (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Minh Tuyền